|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TỈNH KON TUM**  **\*\*\*** | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Kon Tum, ngày tháng 03 năm 2021* |

**BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐOÀN**

**VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN KHỐI LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NĂM 2021**

----------------

**Gồm có 05 Tiêu chí; 19 Nội dung đánh giá; 350 điểm.**

| **Nội dung đánh giá** | **Điều kiện chấm điểm** | **Điểm** | **Yêu cầu trong đánh giá kết quả thực hiện** | **Yêu cầu minh chứng hình ảnh, đường link** | **Nguyên tắc chấm điểm** | **Ban phụ trách** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí 1: Công tác giáo dục (91 điểm)** | | | | | | |
| 1. **Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (22 điểm)** | 1. Có tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. | 4 | - Văn bản triển khai  - Báo cáo kết quả tổ chức hoạt động tuyên truyền, trong đó nêu cụ thể số lượng ĐVTN tham gia, các hoạt động hoặc hình thức tuyên truyền chính | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về hoạt động tuyên truyền hoặc hình ảnh hoạt động, hoặc sản phẩm tuyên truyền (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 4 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 2. Có tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. | 4 | - Văn bản triển khai  - Báo cáo tổng hợp kết quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trong đó nêu cụ thể số lượng ĐTVTN tham gia, các hoạt động hoặc hình thức tuyên truyền chính | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về hoạt động tuyên truyền hoặc hình ảnh hoạt động, hoặc sản phẩm tuyên truyền (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 4 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 3. Tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị | 4 | 1. Nêu kết quả của hoạt động  2. Báo cáo sơ kết 5 năm | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về Hội nghị hoặc hình ảnh Hội nghị (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Tổ chức Hội nghị: 2 điểm.  - Gửi Báo cá­o sơ kết 5 năm về Tỉnh đoàn: 2 điểm  - Không đảm bảo các nội dung trên: 0 điểm. | TG |
| 4. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền 02 chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 dành cho cán bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên theo hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. | 5 | Báo cáo kết quả tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó nêu rõ số lượng số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên thực hiện, những cách làm cụ thể của địa phương, đơn vị | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | - Triển khai đảm bảo: 5 điểm  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm | TG |
| 5. Mỗi tuần có ít nhất 01 bài viết về tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên trang tin điện tử hoặc fanpage của đơn vị. | 5 | Nêu kết quả số bài đăng. | Đường link các bài đăng fanpage hoặc trang thông tin chia theo các tuần | - Đủ 48 bài trở lên/48 tuần: 5 điểm.  - Từ 32 đến 47 bài: 3 điểm.  - Dưới 32 bài: 0 điểm. | TG |
| 1. **Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng (30 điểm)** | 1. 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | 4 | 1. Nêu tóm tắt kết quả, trong đó nêu được số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt, phương thức tổ chức.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng cán bộ đoàn được học tập/tổng số cán bộ đoàn  - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên | - Đạt điều kiện 100%: 4 điểm.  - Đạt từ 80-90%: 2 điểm  - Mức còn lại: 0 điểm. | TG |
| 2. 80% thanh niên được tuyên truyền về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | 4 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng thanh niên được tuyên truyền/tổng số thanh niên | - Đạt điều kiện%: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 3. 100% đoàn viên kết nạp mới học lý luận chính trị dành cho đoàn viên | 5 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 4. 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng | 5 | 1. Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động học tập, quán triệt của các cấp bộ đoàn | - Số lượng cán bộ đoàn được học tập, quán triệt/tổng số cán bộ đoàn  - Số lượng đoàn viên được học tập, quán triệt/tổng số đoàn viên  - Mỗi Đoàn cấp huyện có ít nhất 01 tin, bài trên báo chí hoặc mạng xã hội phản ảnh việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội (hoạt động phải do Đoàn tổ chức) | - Đạt điều kiện: 03 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | TG |
| 5. Xây dựng và duy trì ít nhất 01 Câu lạc bộ Lý luận trẻ | 4 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | - Danh sách CLB lý luận trẻ, số lượng, tên và điện thoại liên lạc của chủ nhiệm CLB  - Mỗi Đoàn cấp huyện có ít nhất 01 hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về việc thành lập hoặc hoạt động của CLB (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) chia theo từng đơn vị đoàn cấp huyện | - Triển khai sinh hoạt định kỳ 01 lần/quý : 4 điểm.  - Thiếu 1 quý, trừ 2 điểm.  - Dưới 2 quý: 0 điểm | TG |
| 6. Tham gia Hội thi tìm hiểu Nghị quyết Đại Hội Đảng các cấp do Tỉnh đoàn tổ chức | 4 | 1. Nêu tóm tắt kết quả, số lượng thành viên tham gia.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Tỉnh đoàn sẽ chủ động chấm điểm nội dung này | - Tham gia đảm bảo 100%: 4 điểm  - Tham gia đạt 80-90%: 3 điểm  - Còn lại: 0 điểm | TG |
| 7. Có báo cáo hàng quý tình hình tư tưởng, dư luận thanh niên gửi trước ngày 18 tháng cuối cùng của Quý (có thể lồng ghép vào báo cáo định kỳ công tác Đoàn và phong trào TTN) | 4 | Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Tỉnh đoàn chủ động chấm điểm trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị (Đối với báo cáo quý 4, gửi trước ngày 01/11/2021) | - Có đủ 4 Báo cáo: 4 điểm  - Có 3 Báo cáo: 2 điểm  - Dưới 3 Báo cáo: 0 điểm | TG |
| 1. **Công tác giáo dục truyền thống (15 điểm)** | 1. 100% chi đoàn có tổ­­ chức sinh hoạt chi đoàn tháng 3 theo chủ điểm với chủ đề “Tự hào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh” | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | - Số lượng chi đoàn tổ chức sinh hoạt chủ điểm/tổng số chi đoàn  - Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức, chia theo từng đơn vị) | - Đạt điều kiện: 5 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | TG |
| 2. Tham gia đảm bảo hoạt động Thắp nến tri Anh hùng liệt sỹ cấp tỉnh | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động. | Tỉnh đoàn sẽ chủ động chấm điểm nội dung này | - Có tham gia đảm bảo hoạt động cấp tỉnh tính 5 điểm | TG |
| 3. Có ít nhất 03 hoạt động tuyên truyền hoặc kỷ niệm 110 ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp; 100 ngày sinh đồng chí Lê Quang Đạo, 110 năm ngày sinh đồng chí Lê Thanh Nghị, 120 năm ngày sinh đồng chí Phùng Chí Kiên | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 1. **Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa (9 điểm)** | 1. Lựa chọn và triển khai các hoạt động tuyên truyền, định hướng 4 tiêu chí giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới phù hợp với đơn vị. | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Tên 4 tiêu chí được đơn vị lựa chọn  - Báo cáo kết quả, phương thức tuyên truyền, định hướng  - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài hoặc hình ảnh hoạt động tuyên truyền, định hướng (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 2. Mỗi tuần có ít nhất 01 bài viết về 01 câu chuyện đẹp hoặc 01 tin tốt trên Website hoặc fanpage của đơn vị. | 5 | Nêu kết quả của các hoạt động. | Đường link các bài đăng trên website hoặc fanpage | - Đủ 48 bài trở lên/52 tuần: 5 điểm.  - Từ 36 đến 47 bài: 3 điểm.  - Dưới 36 bài: 0 điểm. | TG |
| 1. **Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (15 điểm)** | 1. Tổ chức ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh thiếu nhi. | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | - Triển khai đảm bảo: 5 điểm  - Triển khai không đảm bảo: 0 điểm | TG |
| 2. Có hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật. (9/11) | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Triển khai đảm bảo: 5 điểm  - Triển khai không đảm bảo: 0 điểm | TG |
| 3. Tổ chức hoạt động triển khai thực hiện Luật Thanh niên 2020 | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TG |
| **Tiêu chí 2: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên (110 điểm)** | | | | | | |
| 1. **Phong trào “Thanh niên tình nguyện” (55 điểm)** | 1. 100% Đoàn cơ sở đóng quân trên địa bàn dân cư có hoạt động phối hợp, tham gia xây dựng đời sống văn hóa mới tại các xã xây dựng nông thôn mới (lựa chọn 1 trong các nội dung như: tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao…). | 5 | 1. Có Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  2. Báo cáo kết quả (Có thể lồng ghép trong báo cáo năm). | Đường link hoặc hình ảnh. | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | PT |
| 2. 100% Đoàn cơ sở có ít nhất 01 hoạt động tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh. | 5 | Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động | Hình ảnh hoặc đường link minh chứng | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70 dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | PT |
| 3. Có ít nhất 01 công trình thanh niên tương đương cấp huyện | 5 | 1. Báo cáo kết quả triển khai công trình thanh niên cấp tỉnh (theo Hướng dẫn số 118-HD/TĐTN-TNNTCNĐT, ngày 10/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn)  2. Có Quyết định công nhận công trình thanh niên cấp huyện. | Đường link hoặc hình ảnh minh chứng. | - Có CTTN: 5 điểm.  - Không có: 0 điểm. | PT |
| 4. 100% đoàn cơ sở trong toàn quân đồng loạt tổ chức Ngày Chủ nhật xanh vào các ngày **21/3, 30/5, 25/7, 19/9** | 5 | 1. Có Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  2. Báo cáo tóm tắt kết quả. | Đường link hoặc hình ảnh | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | PT |
| 5. Thực hiện trồng cây xanh theo chỉ tiêu phân bổ của Tỉnh đoàn. | 5 | 1. Hệ thống các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện.  2. Văn bản tổng hợp, đánh giá khái quát kết quả triển khai thực hiện. | Bảng tổng hợp số liệu cây xanh được trồng mới kèm theo xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | PT |
| 6. Triển khai ít nhất 01 mô hình hưởng ứng phong trào Chống rác thải nhựa. | 5 |  | Đường link hoặc hình ảnh | - Có mô hình: 5 điểm.  - Không có mô hình: 0 điểm. | PT |
| 7. Chỉ đạo tổ chức hoạt động tham gia công tác hỗ trợ người dân phòng chống thiên tai, dịch bệnh. | 5 | Báo cáo kết quả triển khai. | Đường link hoặc hình ảnh | - Có hoạt động: 5 điểm.  - Không có hoạt động: 0 điểm. | PT |
| 8. Có ít nhất 03 hoạt động chung tay xây dựng nông thôn mới | 5 | Báo cáo kết quả hoạt động. | Đường link hoặc hình ảnh | - Có từ 3 hoạt động trở lên: 5 điểm.  - Có 1 - 2 hoạt động: 2 điểm  - Không có hoạt động: 0 điểm | PT |
| 9. Tổ chức ít nhất 01 ít nhất 01 đội hình thanh niên tình nguyện về hoạt động tại địa bàn 02 đồng bào dân tộc thiểu số (Brâu, Rơ Măm) có số dân dưới 10 nghìn người | 5 | Có kế hoạch cụ thể, có báo cáo đánh giá kết quả hoạt động nêu rõ: số lượng đội hình, số lượng tình nguyện; thời gian, địa bàn, nội dung triển khai... có xác nhận của địa phương | Hình ảnh, đường link tin hoạt động tuyên truyền cụ thể, rõ thời gian, địa điểm và nội dung hoạt động | - Có 01 đội hình tình nguyện hoạt động tại địa bàn dân tộc thiểu số đặc biệt ít người: 5 điểm  - Không đảm bảo yêu cầu: 0 điểm. | PT |
| 10. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức Ngày hội Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng. | 5 | Kết quả thực hiện (bao nhiêu người tham gia, địa bàn, thời gian, nội dung, số người thụ hưởng). | Đường link hoặc hình ảnh thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung. | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | PT |
| 11. Thành lập và triển khai hiệu quả ít nhất 01 đội hình tình nguyện Hành quân xanh. | 5 | Kết quả thực hiện theo chủ đề chiến dịch thanh niên tình nguyện hè 2021 (Bao nhiêu đội hình hành quân xanh, số lượng tham gia, địa bàn, nội dung, thời gian, kết quả hoạt động). | Hình ảnh, video, đường link bài viết về hoạt động (hình ảnh thể hiện rõ thời gian, địa điểm, đối tượng và nội dung hoạt động, link tin, bài còn hoạt động). | Đảm bảo yêu cầu báo cáo tự đánh giá 01 điểm; yêu cầu qua mail 04 điểm về hoạt động. | PT |
| 1. **Phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” (27 điểm)** | 1. Tham gia Liên hoan “Tuổi trẻ sáng tạo” cấp Cụm; Bộ năm 2021 | 4 | 1. Văn bản triển khai có dấu đỏ.  2. Báo cáo kết quả triển khai phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo”.  3. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai cấp tỉnh (có chữ ký, đóng dấu). | 1. Hình ảnh, đường link tin bài viết về hoạt động .  2. Chủ đề hoạt động, hình ảnh công trình, sản phẩm sáng tạo của đoàn viên, thanh niên … | - Có tham gia: 4điểm  - Không tham gia: 0 điểm.  - Không có báo cáo kết quả triển khai - 2 điểm  - Không tổ chức hoạt động để ĐVTN thể hiện…0 điểm | TTHT |
| 2. Tố chức ít nhất 01 hoạt động để đoàn viên thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo (cuộc thi, diễn đàn ý tưởng sáng tạo, ngày hội Sáng tạo trẻ, Ngày hội ý tưởng, sáng kiến...) | 5 | Báo cáo kết quả cụ thể | Link hoặc hình ảnh minh chứng |  | TTHT |
| 3. Hoàn thành chỉ tiêu vận động ĐVTN đề xuất ý tưởng, sáng kiến vào Ngân hàng ý tưởng sáng tạo thanh niên Việt Nam. (theo chỉ tiêu phân bổ và hướng đẫn tại công văn số 578 CV/TĐTN-TTHTTN, ngày 07/11/2018. Yêu câu ít nhất có 03 ý tưởng được thực hiện hóa. | 5 | - Yêu cầu tính năm 2021  - Không cần minh chứng | Tỉnh đoàn theo dõi trên trên cổng thông tin Ngân hàng ý tưởng sáng tạo thanh niên Việt Nam tại địa chỉ: [www.ytuongsangtao.net](http://www.ytuongsangtao.net) và ứng dụng di động “Sáng tạo trẻ”. Năm 2021 | - Đạt 100% chỉ tiêu: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100% chỉ tiêu: 3 điểm.  - Từ 60 đến dưới 70%: chỉ tiêu: 1 điểm.  - Dưới 60%: 0 điểm.  - Trường hợp đạt đủ chỉ tiêu theo các mức nhưng không có số lượng ý tưởng sáng tạo được thực hiện hóa: 1 điểm. | TTHT |
| 4. Phát động hưởng ứng cuộc thi và có bài tham gia cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp"; Có triệu tập ĐVTN tham dự “Diễn đàn thanh niên Khởi nghiệp” do cấp tỉnh tổ chức. | 4 | 1. Đánh giá khái quát kết quả hoạt động.  2. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo triển khai. (phải có chữ ký, đóng dấu). | - Tỉnh đoàn theo dõi bài dự thi nộp về tỉnh  - Căn cứ số lượng triệu tâp ĐVTN | Có bài dự thi: 3 điểm  Có triệu tập: 1 điểm | TTHT |
| 5. Có công trình hoặc sản phẩm sáng tạo tham gia Giải thưởng “Tuổi trẻ sáng tạo” lần thứ XIII năm 2021. | 4 | Văn bản triển khai nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo triển khai. (phải có chữ ký, đóng dấu). | Tỉnh đoàn sẽ căn cứ hồ sơ các đơn vị gửi tham gia Liên hoan “Tuổi trẻ sáng tạo” toàn quốc năm 2020. | Có công trình hoặc sản phẩm: 4 điểm.  Không có: 0 điểm. | TTHT |
| 6. Hỗ trợ hiện thực hóa ít nhất 01 ý tưởng, sáng kiến. | 5 | Báo cáo cụ thể các bước thực hiện, kết quả thực hiện. | - Danh sách số lượng ý tưởng sáng kiến, mô hình được hỗ trợ, số điện thoại của tác giả được hỗ trợ, hiện thực hóa.  - Hình ảnh hoặc đường link bài viết minh chứng cho các ý tưởng, sáng kiến được hiện thực hóa. | Không hỗ trợ: 0 điểm | TTHT |
| **8. Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” (28 điểm)** | 1. Phối hợp tổ chức Ngày hội tòng quân. | 5 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ địa điểm, ngày tháng tổ chức hoạt động.  1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ địa điểm, ngày tháng tổ chức hoạt động. | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Có hoạt động: 5 điểm.   - Không có hoạt động: 0 điểm | PT |
| 2. Phối hợp Đoàn địa phương gặp mặt tiễn quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương. | 5 |  | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | PT |
| 3. Tổ chức hoặc chỉ đạo tổ chức được ít nhất 03 hoạt động giao lưu, kết nghĩa với đoàn viên, thanh niên, nhân dân nơi địa bàn đóng quân. | 5 |  | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 5 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | PT |
| 4. Mỗi tháng có ít nhất có 01 hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên không gian mạng | 5 | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành | Đường link các bài đăng trên website hoặc fanpage | - Đủ 11 bài/11 tháng: 5 điểm  - Thiếu từ 1 - 3 bài: 2 điểm  - Thiếu từ 4 bài trở lên: 0 điểm | TG |
| 5. Tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới cho thanh thiếu nhi. | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2 Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban | Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức) | - Đạt điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | TG |
| 6. Có ít nhất 01 mô hình giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống các loại tội phạm, phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên | 4 | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban | - Báo cáo cụ thể về mô hình, bao gồm: tên mô hình, quy mô, nội dung, phương thức thực hiện, kết quả. Lưu ý, báo cáo rõ mô hình mới hay mô hình đã có. Nếu là mô hình đã có, báo cáo về cách làm mới trong năm | - Có mô hình được công nhận: 4 điểm.  - Không có mô hình hoặc mô hình không được công nhận: 0 điểm. | TG |
| **Tiêu chí 3: Các chương trình đồng hành với thanh niên (14 điểm)** | | | | | | |
| **9. Đồng hành với thanh niên trong học tập (4 điểm)** | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động hỗ trợ đoàn viên, thanh niên các đơn vị học tập nâng cao trình độ, nghiệp vụ. | 4 | Báo cáo kết quả tổ chức triển khai | Đường link hoặc hình ảnh minh chứng. | - Có hoạt động: 4 điểm.  - Không có hoạt động: 0 điểm. | PT |
| **10. Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần (10 điểm)** | 1. Có 3 giải pháp, mô hình hỗ trợ thanh niên yếu thế . | 6 | 1. Văn bản triển khai.  2. Nêu tên, kết quả mô hình, giải pháp. | - Báo cáo nêu tên, kết quả mô hình, giải pháp. Hình ảnh minh họa và ghi chú hình ảnh minh họa  - Đường link minh chứng hoạt động của mô hình, giải pháp. | - Có Scan các văn bản triển khai và đường link tin bài minh chứng hoạt động  - Cứ một mô hình tính 2 điểm | TG |
| 2. Tham gia hoạt động Hội thao Thanh niên năm 2021 chào mừng kỷ niệm 90 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | 4 | Báo cáo hoạt động, nội dung tham gia | Đường link hoặc hình ảnh. | - Tham gia: 4 điểm  - Không tham gia: 0 điểm | TTVH |
| **Tiêu chí 4: Công tác quốc tế thanh niên (10 điểm)** | | | | | | |
| **11. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Hội nhập quốc tế (5 điểm)** | Đoàn LLVT tổ chức 01 hoạt động nâng cao kiến thức về các nội dung hội nhập quốc tế của Việt Nam, đặc biệt các kiến thức liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế hoặc các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại. | 5 | 1. Kế hoạch tổ chức hoạt động.  2. Đánh giá kết quả hoạt động. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Có tổ chức: 5 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **12. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực tiếng Anh cho thanh niên**  **(5 điểm)** | Đoàn LLVT tổ chức ít nhất 01 hoạt động nâng cao năng lực tiếng Anh cho đoàn viên, thanh thiếu nhi (cuộc thi, hội thi tiếng Anh; thi hưởng ứng cuộc thi Olympic tiếng Anh toàn quốc; tổ chức liên hoan các CLB tiếng Anh; diễn đàn về phương pháp học tập tiếng Anh; hội trại tiếng Anh, …) | 5 | 1. Kế hoạch tổ chức hoạt động.  2. Đánh giá kết quả hoạt động. | Đường link hoặc hình ảnh. | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **Tiêu chí 5: Công tác xây dựng tổ chức Đoàn,**  **mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; Đoàn tham gia xây dựng Đảng (125 điểm)** | | | | | | |
| **13. Công tác cán bộ Đoàn (10 điểm)** | 1. Tổ chức cho 100% cán bộ Đoàn học tập lý luận chính trị ít nhất 2 chuyên đề/ năm theo Kế hoạch số 76-KH/TĐTN-TCKT, ngày 30/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về Học tập LLCT đối với cán bộ đoàn giai đoạn 2018 - 2022. | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu văn bản tổ chức học tập các chuyên đề trong năm; báo cáo ngắn gọn kết quả triển khai việc học tập | Đường link hoặc hình ảnh việc học tập | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 2. Đoàn LLVT tiến hành sơ kết việc thực hiện Kết luận số 07-KL/TWĐT-BTC ngày 14/02/2019 về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ Đoàn giai đoạn 2019-2022 | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành sơ kết; báo cáo ngắn gọn kết quả sơ kết | 1. Báo cáo sơ kết, phụ lục của đoàn khối gửi Tỉnh Đoàn theo đúng thời gian quy định.   2. Đường link hoặc hình ảnh sơ kết | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **14. Công tác đoàn viên (30 điểm)** | 1. Hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đoàn viên mới theo Kế hoạch số 73-KH/TĐTN-TCKT, ngày 13/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về phân bổ chỉ tiêu trọng tâm công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022 | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu kết quả phát triển đoàn viên mới năm 2021. Số lượng đoàn viên kết nạp/chỉ tiêu được phân bổ. | Báo cáo kết quả phát triển đoàn viên mới năm 2021 (Số liệu phát triển đoàn viên mới có thể được thể hiện lồng ghép trong báo cáo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021) | - Hoàn thành: 5 điểm.  - Không hoàn thành: 0 điểm. | TC |
| 2. 100% đoàn viên kết nạp mới được cấp Thẻ đoàn viên, Sổ đoàn viên | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu số đoàn viên có Sổ đoàn viên, Thẻ đoàn viên/tổng số đoàn viên kết nạp mới. | Tỉnh Đoàn sẽ đối chiếu số lượng Thẻ đoàn viên phát hành cho các đơn vị hằng năm. | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 3. 100% Đoàn viên đăng ký thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu các loại văn bản triển khai. Nêu rõ tỷ lệ % số đoàn viên đăng ký /tổng số đoàn viên của đơn vị. | Báo cáo kết quả số liệu đăng ký rèn luyện đoàn viên (Số liệu đăng ký rèn luyện đoàn viên có thể được thể hiện lồng ghép trong báo cáo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021) | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 4. Đoàn LLVT tổ chức sơ kết việc tổ chức cho đoàn viên tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú giai đoạn 2018-2022 (Hướng dẫn số 21-HD/TĐTN-TCKT, ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về Đoàn viên tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú giai đoạn 2018 – 2022) | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành sơ kết; báo cáo ngắn gọn kết quả sơ kết, hiệu quả của việc tổ chức cho đoàn viên tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú. | 1. Báo cáo sơ kết, phụ lục của đoàn khối gửi về Tỉnh Đoàn theo đúng thời gian quy định.  2. Đường link hoặc hình ảnh tổ chức sơ kết (nếu có) | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 5. Đoàn LLVT tổ chức và chỉ đạo tổ chức “Ngày đoàn viên” nhân dịp 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản và kết quả thực hiện “Ngày đoàn viên” năm 2021. | Đường link hoặc hình ảnh tổ chức hoạt động | - Có tổ chức: 5 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 6. Đoàn LLVT chỉ đạo đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên đúng tiến độ | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên năm 2021. |  | - Đạt 100%: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| **15. Công tác tổ chức cơ sở Đoàn (20 điểm)** | 1. 100% Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động” | 5 | Nêu văn bản chỉ đạo của Đoàn LLVT triển khai xây dựng mô hình Đoàn cơ sở “3 chủ động” trong năm 2021.  Báo cáo ngắn gọn kết quả | 1. Danh sách Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động”/tổng số Đoàn cơ sở của Đoàn LLVT  2. Đường link hoặc hình ảnh việc triển khai | - 100% Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động: 5 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | TC |
| 2. Đoàn LLVT chỉ đạo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức Đoàn cuối năm. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đoàn năm 2021 | - Có thực hiện, đảm bảo tiến độ: 5 điểm.  - Không thực hiện, không đúng tiến độ: 0 điểm. | TC |
| 3. Đoàn LLVT báo cáo đầy đủ số liệu định kỳ 2 lần/năm về công tác tổ chức xây dựng đoàn (8 biểu số liệu). | 5 | Báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện 8 biểu mẫu báo cáo số liệu về tổ chức và xây dựng Đoàn gửi về Tỉnh đoàn:  - Số liệu 6 tháng đầu năm trước ngày 20/5/2021.  - Số liệu năm 2021 trước ngày 20/10/2021. |  | - BC đảm bảo chính xác và đúng tiến độ: 5 điểm.  - Số liệu không chính xác, gửi muộn: 0 điểm. | TC |
| 4. Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chi đoàn chủ điểm theo hướng dẫn của Tỉnh Đoàn. | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo; đánh giá khái quát về tình hình các chi đoàn; việc chỉ đạo và tổ chức sinh hoạt chi đoàn theo chủ điểm | Đường link hoặc hình ảnh tổ chức sinh hoạt chi đoàn chủ điểm | - Có chỉ đạo thực hiện: 5 điểm  - Không thực hiện: 0 điểm | TG |
| **16. Công tác kiểm tra, giám sát (15 điểm)** | 1. Đoàn LLVT tổ chức được ít nhất 02 đợt kiểm tra định kỳ (6 tháng đầu năm, cuối năm). | 10 | - Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản. | 1. Đường link hoặc hình ảnh (đầy đủ thông tin ngày, tháng năm kiểm tra).  2. File các văn bản (có ký, đóng dấu): gồm Kế hoạch kiểm tra năm 2021; Báo cáo hoặc kết luận kết quả đi kiểm tra năm 2021 ; báo cáo kết quả hoạt động công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm và kiểm tra, giám sát cuối năm của Đoàn khối. | - Có tổ chức: 05 điểm/01 đợt  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| 2. Đoàn LLVT tổ chức được ít nhất 01 đợt kiểm tra chuyên đề. | 5 | - Có tổ chức: 05 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm. | TC |
| **17. Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên (5 điểm)** | Trực tiếp hoặc phối hợp xây dựng ít nhất 01 mô hình hỗ trợ thanh niên dân tộc thiểu số và 01 mô hình hỗ trợ thanh niên tín đồ tôn giáo phát triển kinh tế ở địa bàn trọng điểm về dân tộc, tôn giáo. | 5 | 1. Đánh giá khái quát kết quả đạt được.  2. Liệt kê các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đã ban hành (số, ngày, tháng, năm, trích yếu). | 1. Danh sách mô hình (bản dấu đỏ), địa chỉ, số điện thoại liên hệ.  2. Hình ảnh minh chứng hoặc đường link tin bài hoạt động thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung mô hình. | - Đủ 02 mô hình đảm bảo yêu cầu: 5 điểm.  - Có 01 mô hình trong thanh niên dân tộc thiểu số hoặc thanh niên tín đồ tôn giáo: 2 điểm.  - Không có mô hình hoặc minh chứng ko đảm bảo: 0 điểm. | PT |
| **18. Công tác kết nạp đảng viên mới từ đoàn viên ưu tú (15 điểm)** | 1. Hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng theo Kế hoạch số 73-KH/TĐTN-TCKT, ngày 13/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về phân bổ chỉ tiêu trọng tâm công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022 | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu kết nạp Đảng/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2021; tỉ lệ % đạt được. | Báo cáo kết quả giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng | - Hoàn thành : 05 điểm  - Không Hoàn thành: 0 điểm | TC |
| 2. Hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú. | 5 | Báo cáo tự đánh giá nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2021; tỉ lệ % đạt được | Báo cáo kết quả Đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú. | - Hoàn thành : 05 điểm  - Không Hoàn thành: 0 điểm | TC |
| 3. Chỉ đạo các cơ sở đoàn tổ chức trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | 5 | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày tháng ban hành văn bản chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện | Đường link hoặc hình ảnh về hoạt động trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy. | - Có thực hiện: 5 điểm  - Không thực hiện: 0 điểm | TC |
| **19. Chế độ thông tin báo cáo (30 điểm)** | Đảm bảo các loại Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo định kỳ:  - Báo cáo tháng 1,2,4,5,7,8,10 (trước ngày 14 hàng tháng).  - Báo cáo Quý I (trước ngày 15/3), Quý III (trước ngày 15/9).  - Báo cáo 6 tháng (trước ngày 25/5)  - Báo cáo năm (trước ngày 01/11) | 22 |  | Không cần Minh chứng Tỉnh đoàn tự đánh giá, theo dõi | - 02 điểm/01 báo cáo.  - Thiếu 03 báo cáo trở lên hoặc không có báo cáo 6 tháng hoặc không có báo cáo năm: 0 điểm | VP |
| Đóng Đoàn phí đúng Quy định | 8 |  | Không cần Minh chứng Tỉnh đoàn tự đánh giá, theo dõi | - 04 điểm/01 đợt | VP |

-------------------------